

BÁO CÁO

Kết quả giám sát chuyên đề của HĐND tỉnh về tình hình triển khai và kết quả phòng, chống dịch Covid-19 thời gian qua trên địa bàn tỉnh

Thực hiện nhiệm vụ được giao tại Nghị quyết số 50/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc thành lập Đoàn giám sát về tình hình triển khai và kết quả phòng, chống dịch Covid-19 thời gian qua trên địa bàn tỉnh, Đoàn giám sát HĐND tỉnh đã xây dựng kế hoạch và các nội dung liên quan để tổ chức giám sát chuyên đề. Nhằm tạo thuận lợi trong công tác giám sát, Đoàn giám sát đã tiến hành chia thành 02 Tổ giám sát, thực hiện giám sát trực tiếp tại UBND tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố và 18 sở, ngành, đơn vị có liên quan (giám sát qua báo cáo đối với 02 địa phương), kết quả giám sát như sau:

I. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH DỊCH COVID-19 TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH

Dịch Covid-19 trên địa bàn tỉnh Quảng Bình xuất hiện muộn hơn so với nhiều tỉnh. Tính từ khi dịch bùng phát hầu hết ở các tỉnh, tỉnh Quảng Bình đã an toàn vượt qua ba đợt dịch. Đến đợt dịch thứ tư, Quảng Bình là một trong 5 tỉnh cuối cùng trong cả nước có ca lây nhiễm Covid-19 trên địa bàn. Từ tháng 7 đến tháng 9/2021, tình hình dịch diễn biến phức tạp, đặc biệt cuối tháng 8 dịch bùng phát mạnh, lây lan nhanh. Đến tháng 10/2021 tỉnh ta đã cơ bản kiểm soát dịch hiệu quả và chuyển hướng sang thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19 theo Nghị quyết số 128/NQ-CP. Từ tháng 01 đến tháng 3/2022, số ca mắc có xu hướng tăng nhanh; tuy nhiên, từ tháng 4/2022, số ca mắc mới giảm sâu, ghi nhận trung bình chỉ 568 ca/ngày (trong tháng 6/2022 chỉ còn 17 ca/ngày). Tính đến 30/6/2022, Quảng Bình đã ghi nhận 127.658 ca mắc, 82 ca tử vong; tỷ lệ người mắc Covid-19 nhập viện và điều trị từ trước đến nay khoảng 5%; tỷ lệ điều trị tại nhà chiếm 95%; tỷ lệ tử vong 0,06% (trong khi cả nước là 0,4%); tỷ lệ bệnh nhân điều trị khỏi chiếm 99,94%.

Dịch Covid-19 bùng phát trên địa bàn tỉnh với diễn biến phức tạp, khó lường đã ảnh hưởng, tác động không nhỏ đến tình hình kinh tế, xã hội, an ninh - trật tự trong toàn tỉnh. Hàng chục nghìn lao động trên địa bàn tỉnh bị ngừng việc tạm thời hoặc bị mất việc; nhiều ngành nghề bị đình trệ, nhiều doanh nghiệp ngừng hoạt động; tâm lý người dân hoang mang, ngành du lịch, dịch vụ, thương mại... bị ảnh hưởng nghiêm trọng.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG DỊCH

1. Công tác chỉ đạo, điều hành

Để đảm bảo thực hiện đúng tinh thần chỉ đạo của Trung ương, nghị quyết của Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, văn bản chỉ đạo của Ban Thường vụ

Tỉnh ủy, nghị quyết và các văn bản triển khai thực hiện của HĐND tỉnh trong thời gian dịch Covid-19 bùng phát, UBND tỉnh đã kịp thời chỉ đạo, lãnh đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương có các giải pháp triển khai phù hợp; tổ chức quán triệt và thực hiện nghiêm, đồng bộ, quyết liệt, có hiệu quả hầu hết các nhiệm vụ phòng, chống dịch đã đề ra; việc lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành tập trung, thống nhất, xuyên suốt và có sự phân cấp, phân quyền trong tổ chức thực hiện.

UBND tỉnh và các sở, ngành, địa phương liên quan đã ban hành kịp thời hàng trăm văn bản chỉ đạo, điều hành quan trọng về công tác phòng, chống dịch Covid-19 (có Phụ lục 1 kèm theo). Kịp thời thành lập Trung tâm Chỉ huy phòng chống dịch Covid-19 tỉnh, Chỉ đạo thành lập Trung tâm Chỉ huy các cấp, thường trực 24/24h để điều hành các hoạt động một cách linh hoạt, kịp thời, hiệu quả trong thời gian dịch bùng phát mạnh.

UBND tỉnh và UBND cấp huyện đã chỉ đạo triển khai thực hiện kịp thời Nghị quyết số 30/2021/QH15 của Quốc hội; Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11/10/2021 của Chính phủ về việc ban hành Quy định tạm thời thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19; các văn bản quy định của Bộ, ngành, trung ương đối với việc hỗ trợ người dân, doanh nghiệp gặp khó khăn do dịch Covid-19 gây ra. Ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 38/NQ-CP ngày 17/3/2022 của Chính phủ về chương trình phòng, chống dịch. Chỉ đạo tập trung triển khai các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19 trong tình hình mới, trong đó tập trung đẩy nhanh tiêm phòng vắc xin cho người dân.

2. Việc áp dụng các biện pháp phòng, chống dịch bệnh Covid-19

- Quá trình triển khai các biện pháp cấp bách như: Việc áp dụng biện pháp người dân không ra khỏi nơi cư trú trong khoảng thời gian nhất định tại một số khu vực, địa bàn có dịch; áp dụng sử dụng biện pháp đặc biệt về thông tin liên lạc và các biện pháp khác theo Nghị quyết số 86/NQ-CP ngày 06/8/2021 của Chính phủ và các văn bản của tỉnh về các giải pháp cấp bách phòng, chống dịch Covid-19; việc triển khai kịp thời các biện pháp giãn cách xã hội theo tinh thần Chỉ thị 15/CT-TTg; 16/CT-TTg; 19/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ đã được UBND tỉnh, các ban, ngành và địa phương thực hiện đảm bảo, phù hợp bối cảnh thực tế.

- Về sản xuất, cung ứng, lưu thông, vận chuyển hàng hóa, thực hiện các phương án đáp ứng nhu cầu lương thực, thực phẩm và các nhu yếu phẩm thiết yếu cho người dân. UBND tỉnh đã chỉ đạo triển khai việc thực hiện duy trì phát triển kinh tế - xã hội gắn với công tác phòng, chống dịch theo đúng kế hoạch. Trong suốt thời gian thực hiện các biện pháp giãn cách không để xảy ra tình trạng thiếu hụt hàng hóa; đồng thời, thực hiện các phương án bảo đảm lưu thông thông suốt đến người tiêu dùng.

Trong thời gian dịch bệnh diễn biến phức tạp, hoạt động thương mại, dịch vụ gặp khó khăn, đến nay các doanh nghiệp sản xuất công nghiệp đã từng bước đi vào hoạt động sản xuất kinh doanh ổn định, đang phục hồi và tiếp tục duy trì tăng

trưởng. Sở Giao thông Vận tải, Sở Công Thương tiếp tục triển khai tốt Kế hoạch đảm bảo các phương tiện vận tải, lưu thông, cung ứng hàng hóa, bình ổn thị trường “Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19” trên địa bàn tỉnh Quảng Bình nhằm từng bước khôi phục phát triển kinh tế - xã hội.

- Công tác đảm bảo an ninh trật tự, an toàn xã hội trong vùng có dịch: Công an tỉnh đã phối hợp với lực lượng vũ trang, quân đội nhân dân chủ động triển khai đồng bộ các biện pháp đảm bảo an ninh trật tự, an toàn xã hội trong vùng có dịch ngay từ những ngày đầu khi trên địa bàn tỉnh chưa ghi nhận ca dương tính với Covid-19; vận động giáo dân tuân thủ pháp luật; điều tra, truy quét các đối tượng hình sự; đảm bảo an toàn phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ tại các khu cách ly tập trung, khu điều trị bệnh nhân Covid-19. Cán bộ, chiến sĩ Bộ đội Biên phòng tỉnh luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm, vượt qua nhiều khó khăn để thực hiện thắng lợi nhiệm vụ “kép”, vừa quản lý, bảo vệ vững chắc biên giới, vùng biển, vừa thực hiện tốt nhiệm vụ phòng, chống dịch Covid-19. Các cơ quan có chức năng thường xuyên kiểm tra, giám sát đảm bảo an ninh trật tự và tuân thủ các quy định tại các địa điểm cách ly, cơ sở y tế.

3. Về công tác y tế

- Công tác cách ly, giám sát: UBND tỉnh, Sở Y tế và các huyện, thị xã, thành phố đã kịp thời chỉ đạo và triển khai các biện pháp dự phòng hiệu quả ngay khi dịch bùng phát. Khi phát hiện các ca F0, các địa phương đã khẩn trương thực hiện hiệu quả việc phong tỏa và áp dụng cách ly xã hội theo các nguyên tắc Chỉ thị 15/CT-TTg; 16/CT-TTg; 19/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ đối với khu dân cư liên quan đến người nhiễm Covid-19.

UBND tỉnh thành lập 06 chốt kiểm soát liên ngành tại các tuyến quốc lộ; UBND cấp huyện thành lập 412 chốt kiểm soát dịch để khống chế dịch lây lan trên diện rộng. Tăng cường công tác giám sát dịch tễ tại những nơi có nguy cơ bùng phát dịch cao, như: khu vực cửa khẩu, cảng cá, khu neo đậu tàu thuyền. Khi tình hình dịch đã ổn định, các chốt kiểm soát phòng, chống dịch, các khu cách ly tập trung được tạm dừng để thực hiện các nhiệm vụ trong tình hình mới.

Đến đầu năm 2022, tiếp tục thực hiện các biện pháp giám sát, cách ly y tế theo quy định đặc biệt là các đối tượng nhập cảnh, người về từ vùng dịch; thực hiện quản lý chặt chẽ các khu cách ly tập trung và cách ly tại nhà. Tập trung triển khai giám sát quản lý rủi ro dịch Covid-19 tập trung vào đối tượng, địa bàn nguy cơ cao, người già, người có bệnh nền.

- Công tác lấy mẫu, xét nghiệm: Trong giai đoạn cao điểm, Sở Y tế, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật, các cơ sở y tế và các đơn vị, địa phương liên quan đã tích cực, khẩn trương huy động và sử dụng mọi nguồn lực thực hiện xét nghiệm nhanh, sàng lọc sớm, bóc tách F0 ra khỏi cộng đồng. Tổ chức thực hiện xét nghiệm Covid-19 cho toàn bộ những người đang thực hiện cách ly tại các cơ sở cách ly tập trung trên địa bàn tỉnh. Hiện nay, không xét nghiệm với việc đi lại của người dân, chủ yếu xét nghiệm cho các trường hợp F0 để kết thúc điều trị hoặc cách ly tại nhà.

Khuyến khích người dân tự chủ động xét nghiệm để theo dõi sức khỏe và báo cho cơ sở y tế.

- Công tác thu dung, điều trị bệnh nhân Covid-19 tại các bệnh viện dã chiến, bệnh viện các tuyến và các cơ sở y tế được chủ động và tiến hành khẩn trương với phương án phù hợp. Ngành y tế đã chủ động thực hiện các giải pháp để đáp ứng công tác thu dung điều trị bệnh nhân; các cơ sở điều trị đã tổ chức thu dung, điều trị bệnh nhân đảm bảo theo quy định.

- Công tác tiêm vắc xin phòng Covid-19: Để đảm bảo công tác phòng dịch Covid-19, UBND tỉnh đã chỉ đạo ngành y tế triển khai chiến dịch vắc xin cho từng giai đoạn và từng nhóm tuổi; căn cứ vắc xin được phân bổ và tình hình dịch Covid-19 trên địa bàn để bổ sung các nhóm đối tượng tiêm vắc xin. Sở Y tế đã kịp thời phân bổ vắc xin về các địa phương để triển khai tiêm chủng theo kế hoạch. Đến 30/6/2022: Tổng số liều vắc xin phòng Covid-19 đã được cấp 1,789 triệu liều, trong đó đã sử dụng 1,746 triệu liều (đạt 97,53%); tiêm mũi 1 vắc xin Covid-19 cho 53.538 trẻ em từ 5 đến dưới 12 tuổi (đạt tỷ lệ 46,55)%.

4. Công tác bảo đảm an sinh xã hội, việc làm

Công tác bảo đảm an sinh xã hội, đặc biệt là giải quyết việc làm, chăm lo sức khỏe và đời sống Nhân dân, người có công, gia đình chính sách, người nghèo, phụ nữ, trẻ em, người cao tuổi, người khuyết tật và lực lượng tuyến đầu chống dịch... tại những thời điểm dịch Covid-19 bùng phát mạnh, đã được UBND tỉnh hết sức quan tâm chỉ đạo có hiệu quả; các sở ngành liên quan như: Tài chính, Lao động Thương binh và Xã hội và các địa phương, ngân hàng Chính sách xã hội... theo chức năng nhiệm vụ triển khai thực hiện đồng bộ, kịp thời, đáp ứng được nhu cầu cấp bách của người dân.

- Việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 42/NQ-CP ngày 09/4/2020 và Nghị quyết số 154/NQ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ về các biện pháp hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch Covid-19; Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01/7/2021 của Chính phủ và Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch Covid-19; Nghị quyết 11/NQ-CP ngày 30/01/2022 của Chính phủ về Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội và triển khai Nghị quyết số 43/2022/QH15 của Quốc hội về chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ Chương trình... và các Nghị quyết của HĐND tỉnh, văn bản của Thường trực HĐND tỉnh. UBND tỉnh đã kiện toàn Ban Chỉ đạo thực hiện chính sách hỗ trợ; tổ chức triển khai thực hiện kịp thời; các sở, ngành, địa phương đã chủ động, linh hoạt, kịp thời thực hiện các chính sách hỗ trợ, đảm bảo tạo điều kiện cho người dân, doanh nghiệp, các đối tượng bị ảnh hưởng do dịch Covid-19 tiếp cận sớm với các gói hỗ trợ.

Đã thực hiện việc chi trả kinh phí hỗ trợ theo Nghị quyết số 42/NQ-CP, Nghị quyết số 154/NQ-CP cho 161.095 đối tượng với số tiền hỗ trợ 166,877 tỉ

đồng đồng; thực hiện hỗ trợ theo Nghị quyết số 68/NQ-CP, Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg cho 114.817 đối tượng với tổng số kinh phí thực hiện 168,97 tỉ đồng đồng (có Phụ lục 2 kèm theo).

Hỗ trợ người lao động không có giao kết hợp đồng lao động cho 25.791 đối tượng, với số tiền 38,687 tỉ đồng; hỗ trợ người tạm hoãn hợp đồng lao động, nghỉ việc không hưởng lương cho 13.410 đối tượng, với số tiền 32,763 tỉ đồng; hỗ trợ người lao động ngừng việc cho 1.853 đối tượng, với số tiền 1,853 tỉ đồng; hỗ trợ chấm dứt hợp đồng lao động cho 26 đối tượng, với số tiền 64 triệu đồng; hỗ trợ tiền ăn cho đối tượng là F0, F1 điều trị cách ly cho 28.811 đối tượng, với số tiền 37,125 tỉ đồng; hỗ trợ viên chức hoạt động nghệ thuật cho 203 đối tượng, với số tiền 753 triệu đồng; hỗ trợ hộ kinh doanh cho 2.383 đối tượng, với số tiền 7,149 tỉ đồng; hỗ trợ vận chuyển người hoàn thành cách ly tập trung trở về địa phương với số tiền 1,128 tỉ đồng;

Theo Công văn số 222/TTHĐND-VP ngày 29/9/2021 của Thường trực HĐND tỉnh về chủ trương tạm ứng nguồn vượt thu tiền sử dụng đất năm 2020 chưa phân bổ để dự phòng chi trả cho các hoạt động phòng, chống dịch Covid-19, nguồn dự phòng này chưa được triển khai thực hiện.

Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh đã triển khai tập trung mọi nguồn lực để đẩy nhanh giải ngân các chương trình hỗ trợ, phục hồi kinh tế: Cho vay người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 theo Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg đối với 51 doanh nghiệp với số tiền 35,6 tỷ đồng để trả lương cho 9.411 lượt người lao động; cho vay theo Nghị quyết số 11/NQ-CP của Chính phủ đạt 204,5 tỷ đồng với 2.895 món vay (như cho vay hỗ trợ tạo việc làm; cho vay học sinh, sinh viên mua máy tính; cho vay nhà ở xã hội; cho vay cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học ngoài công lập)

- Việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 37/NQ-CP ngày 29/3/2020 của Chính phủ và các văn bản khác của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, HĐND tỉnh về một số chế độ đặc thù trong phòng, chống dịch Covid-19 đến nay đã thực hiện khá tốt: UBND tỉnh đã phân bổ 44,2 tỷ đồng để chi trả phụ cấp chống dịch và phụ cấp tiêm vắc xin cho cán bộ, người lao động tham gia phòng chống dịch năm 2020 và 2021. Đã phân bổ 3,7 tỷ đồng cho các cơ sở thu dung điều trị bệnh nhân Covid-19 đảm bảo chế độ tiền ăn cho bệnh nhân mắc Covid-19. Hiện nay, tiếp tục đôn đốc một số đơn vị còn lại cung cấp đủ hồ sơ để thẩm định, tiếp tục phân bổ phần còn lại.

- Việc thực hiện Nghị quyết số 08/2021/NQ-HĐND ngày 29/10/2021 của HĐND tỉnh quy định việc hỗ trợ học phí học kỳ I năm học 2021 - 2022 đối với trẻ em học mầm non và học sinh phổ thông, học viên học tại cơ sở giáo dục thường xuyên theo chương trình giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh do ảnh hưởng của dịch Covid-19 được UBND tỉnh chỉ đạo thực hiện đảm bảo theo quy định. Đến thời điểm báo cáo tỉnh đã cấp bù kinh phí cho các đơn vị với số tiền

593,524 triệu đồng. Việc hỗ trợ học phí chỉ được thực hiện học kỳ I năm học 2021 - 2022, đến nay, tình hình dịch bệnh cơ bản được kiểm soát, việc thu học phí sẽ tiếp tục thực hiện theo các quy định hiện hành.

- Triển khai thực hiện Nghị quyết số 10/2021/NQ-HĐND ngày 29/10/2021 của HĐND tỉnh về giảm mức thu phí sử dụng kết cấu hạ tầng trong khu vực cửa khẩu đối với phương tiện vận tải chờ hàng hóa ra vào các cửa khẩu của tỉnh do ảnh hưởng của dịch Covid-19, UBND tỉnh đã chỉ đạo triển khai thực hiện theo đúng quy định với thời gian thực hiện giảm mức thu phí theo nghị quyết từ ngày 08/11/2021 đến hết ngày 31/12/2021; việc triển khai thực hiện nghị quyết kịp thời đã làm tăng đáng kể các phương tiện vận tải lưu thông qua lại cửa khẩu trong tình hình dịch (tổng lượt thu trong thời gian giảm phí là 15.952 lượt; với mức thu 8,824 tỉ đồng); nghị quyết có ý nghĩa động viên tinh thần, kịp thời hỗ trợ, chia sẻ khó khăn cho doanh nghiệp trong đại dịch Covid-19.

Đến nay, tỉnh đang thực hiện các biện pháp thích ứng, an toàn, linh hoạt, vì vậy, việc dừng giảm mức thu phí (theo hiệu lực của Nghị quyết) đối với phương tiện vận tải chờ hàng hóa ra vào các cửa khẩu và thực hiện thu phí như trước đây theo Nghị quyết số 07/2016/NQ-HĐND là đảm bảo và phù hợp với thực tế.

- Trong giai đoạn dịch bệnh bùng phát và diễn biến phức tạp tại các tỉnh, UBND tỉnh cũng đã kịp thời chỉ đạo triển khai một số chính sách hỗ trợ đối với con em Quảng Bình đang lưu trú tại thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh phía Nam gặp khó khăn do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19. Sở Lao động Thương binh và Xã hội đã thành lập Đoàn công tác của tỉnh để thực hiện nhiệm vụ đón 2.729 công dân của tỉnh từ thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh phía Nam về an toàn; thực hiện hỗ trợ tiền mặt cho 21.942 người, với số tiền 21,942 tỷ đồng cho người dân Quảng Bình đang sinh sống tại thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh phía Nam.

- Quá trình triển khai thực hiện phòng, chống dịch Covid-19, UBND tỉnh và cả hệ thống chính trị đã hết sức quan tâm, đảm bảo công tác an sinh xã hội, đặc biệt là các lực lượng tuyến đầu chống dịch. Tuy nhiên, đời sống của nhiều y, bác sỹ, nhân viên y tế đang làm việc tại các cơ sở khám, chữa bệnh công lập hiện nay gặp nhiều khó khăn do có mức thu nhập thấp; cường độ và áp lực công việc lớn, các chính sách cho nhân viên y tế chưa đủ hấp dẫn, nhất là tại các đơn vị y tế cơ sở vùng sâu, vùng xa... Theo thống kê, trong 06 tháng đầu năm 2022 toàn tỉnh đã có 25 viên chức xin chuyển việc, nghỉ việc (trong đó có 12 bác sỹ).

5. Việc huy động nguồn lực và phân bổ, sử dụng ngân sách nhà nước cho công tác phòng chống dịch

- Hưởng ứng các lời phát động, kêu gọi của Trung ương và của tỉnh: cả nước chung sức sớm chiến thắng dịch Covid-19; toàn dân đoàn kết, ủng hộ phòng chống dịch Covid-19... để đảm bảo chủ động trong công tác phòng, chống dịch Covid-19 trên địa bàn tỉnh thì việc huy động nguồn lực tài chính, vật chất được UBND tỉnh; các huyện, thành phố, thị xã; UBMTTQVN các cấp và các tổ chức

thành viên của Mặt trận hết sức quan tâm, được ưu tiên hàng đầu để thực hiện tốt các biện pháp phòng, chống dịch và dập dịch nhanh chóng trên phạm vi toàn tỉnh.

Qua thu thập số liệu từ UBMTTQVN tỉnh cho thấy, từ ngày 01/01/2020 đến ngày 30/6/2022, tổng số tiền UBMTTQVN các cấp và các tổ chức thành viên huy động được là 56,798 tỉ đồng; số kinh phí đã chi hỗ trợ 49,419 tỉ đồng; kinh phí còn lại đến ngày 30/6/2022 là 7,379 tỉ đồng. Tổng trị giá hàng hóa quy ra tiền đã tiếp nhận và phân bổ 51,088 tỉ đồng (có Phụ lục 5, 6 kèm theo).

UBND tỉnh và các huyện, thị xã, thành phố đã linh hoạt, kịp thời huy động nguồn dự phòng của cả 3 cấp; nguồn huy động, đóng góp hợp pháp khác (thông qua UBMTTQVN tỉnh và tổ chức, cá nhân đóng góp trực tiếp) để triển khai phòng, chống dịch, kết quả: Tổng ngân sách nhà nước cấp và nguồn lực huy động được là 826,249 tỉ đồng (trong đó, ngân sách nhà nước cấp 664,875 tỉ đồng; nguồn huy động được 161,374 tỉ đồng). Đã phân bổ để thực hiện công tác phòng chống dịch là 787,552 tỉ đồng (có Phụ lục 3 kèm theo).

- Về cắt giảm các nhiệm vụ chi chưa thực sự cấp bách: Công tác điều hành ngân sách, tiết kiệm chi, cắt giảm kinh phí của các nhiệm vụ chi chưa thật sự cần thiết, cấp bách để tập trung cho công tác phòng, chống dịch Covid-19 đã được UBND tỉnh chỉ đạo, thực hiện tốt: trong đó, đã chỉ đạo giao số tiết kiệm thêm 10% chi thường xuyên và 50% kinh phí hội nghị, công tác trong và ngoài nước từ ngày 15/6/2021 cho các sở, ban, ngành và UBND cấp huyện, kết quả 10% tiết kiệm chi tăng thêm và cắt giảm các nguồn lực có được 120,6 tỷ đồng để bổ sung nguồn dự phòng ngân sách phục vụ công tác phòng chống dịch.

- Để đảm bảo triển khai thống nhất, đúng quy định trong việc mua sắm, quản lý, sử dụng phương tiện, trang thiết bị, hóa chất, thuốc, vật tư, sinh phẩm phục vụ phòng chống Covid-19 trên địa bàn tỉnh, UBND tỉnh đã có văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện; quyết định hình thức mua sắm phù hợp tính chất, mức độ tình hình dịch bệnh trên địa bàn tỉnh theo quy định, đảm bảo công khai, minh bạch, chặt chẽ, phòng, chống tiêu cực, lãng phí, tham nhũng.

Các đơn vị và địa phương liên quan đã phối hợp thực hiện kịp thời, đảm bảo, cơ bản không chậm trễ trong việc thanh toán kinh phí mua sắm trong phòng, chống dịch Covid-19.

6. Việc ứng dụng công nghệ thông tin, truyền thông, xây dựng dữ liệu phục vụ công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19

- UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Thông tin và Truyền thông kịp thời thực hiện các giải pháp ứng dụng công nghệ thông tin, đáp ứng yêu cầu phòng chống dịch như: Thành lập Tổ công nghệ hỗ trợ phòng, chống dịch Covid-19; thiết lập Hệ thống Hội nghị truyền hình trực tuyến; thiết lập Hệ thống giám sát cách ly y tế tập trung; ứng dụng Sổ sức khỏe điện tử phục vụ công tác tiêm chủng vắc xin...

- Chỉ đạo doanh nghiệp viễn thông triển khai các biện pháp bảo đảm thông tin liên lạc, đặc biệt tại các khu cách ly tập trung; đẩy nhanh phủ sóng di động,

Internet bằng rộng cố định phục vụ dạy và học; Sở Thông tin và Truyền thông tập trung tuyên truyền thực hiện khai báo y tế theo hướng dẫn của Bộ Y tế; tuyên truyền chung tay ủng hộ Quỹ vắc xin phòng Covid-19; tuyên truyền chương trình Sóng và Máy tính cho em; Trung tâm chỉ huy phòng chống Covid-19 ra bản tin tình hình phòng chống Covid-19 hàng ngày; các địa phương, đơn vị, các cơ quan báo chí tập trung tuyên truyền các công điện, chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ, Chủ tịch UBND tỉnh về phòng, chống dịch Covid-19.

- Triển khai kết nối, liên thông đảm bảo các cơ sở dữ liệu, thống nhất một ứng dụng chính thức duy nhất của Ban Chỉ đạo quốc gia phòng chống dịch Covid-19 là PC-Covid. Cập nhật đầy đủ, kịp thời các thông tin vào Hệ thống thông tin tiêm chủng của Quốc gia, phục vụ cho việc theo dõi Chứng nhận ngừa Covid-19 của Sổ sức khỏe điện tử thống nhất trên cả nước, thuận tiện cho việc kiểm soát lao động trên địa bàn tỉnh.

7. Việc xử lý vi phạm trong phòng, chống dịch Covid-19

- Công an tỉnh đã khởi tố 02 vụ/02 đối tượng, xử lý vi phạm hành chính 03 vụ/04 đối tượng chống người thi hành công vụ; khởi tố 04 vụ/09 bị can liên quan đến hoạt động xuất, nhập cảnh trái phép; xử lý vi phạm hành chính 17 vụ/29 đối tượng vi phạm các quy định về xuất, nhập cảnh, xử phạt trên 100 triệu đồng; xử lý vi phạm hành chính 867 trường hợp vi phạm quy định về phòng, chống dịch Covid-19, tổng số tiền phạt 1,621 tỉ đồng.

- Sở Thông tin và Truyền thông đã lập biên bản và xử phạt 02 trường hợp về hành vi đăng tin sai sự thật về dịch bệnh Covid-19 với số tiền 15 triệu đồng. Phối hợp phòng PA03- Công an tỉnh lập biên bản vi phạm hành chính và xử phạt 02 trường hợp (mỗi trường hợp 10 triệu đồng) về đăng tải thông tin sai sự thật về dịch bệnh Covid-19 (về danh tính và lịch trình đi lại của người dương tính với Covid-19; thông tin trong chỉ đạo điều hành phòng, chống dịch). Chấn chỉnh, cảnh cáo, buộc cam kết không tái phạm đối với các chủ tài khoản facebook đã đăng tải thông tin chưa được kiểm chứng, gây hoang mang trong dư luận về tình hình dịch bệnh. Tổ chức kiểm tra, xác minh, đề nghị xoá tài khoản các trang fanpage ẩn danh, tài khoản facebook, kênh youtube giả mạo đã đăng tin kích động, nói xấu Đảng và thông tin sai sự thật về dịch bệnh Covid-19; khuyến cáo về trang facebook mạo danh Sở Y tế Quảng Bình; xử lý văn bản giả mạo của UBND tỉnh về kéo dài thời gian nghỉ học do dịch Covid-19 đăng tải trên facebook.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả đạt được

- Thời gian qua, UBND tỉnh và các cấp, các ngành đã cố gắng vượt bậc để phòng, chống dịch Covid-19, trong hoàn cảnh thiếu thốn về cơ sở vật chất, trang thiết bị, thuốc, vắc xin, nhân lực y tế trong giai đoạn đầu; kịp thời chỉ đạo tập trung, thống nhất, xuyên suốt và phân cấp, phân quyền trong tổ chức thực hiện. Nhìn chung, các biện pháp phòng, chống dịch cơ bản đúng hướng, kịp thời và hiệu quả.

- Các địa phương trong toàn tỉnh đã thực hiện tốt các nội dung theo Nghị quyết số 30/2021/QH15 ngày 28/7/2021 của Quốc hội, Nghị quyết số 86/NQ-CP của Chính phủ về các giải pháp cấp bách phòng, chống dịch bệnh Covid-19 để thực hiện Nghị quyết số 30/2021/QH15 ngày 28/7/2021 của Quốc hội khóa XV. Việc giãn cách xã hội được thực hiện triệt để, nghiêm ngặt, quyết liệt và hiệu quả; các chốt kiểm dịch, các tổ công tác đặc biệt tại các xã, phường, thị trấn đã phát huy tác dụng trong việc kiểm tra, nhắc nhở, tuyên truyền, vận động người dân thực hiện giãn cách, thực hiện an sinh xã hội cho người dân.

- Ngành y tế đã huy động tối đa nguồn lực tại chỗ và sự hỗ trợ của các bộ, ngành Trung ương, nhất là Bộ Y tế, Bộ Quốc phòng và Bộ Công an. Công tác điều trị đã nỗ lực rất lớn để kéo giảm tỉ lệ bệnh nhân tử vong trong giai đoạn đầu chưa có vắc xin phòng bệnh; đã phân tầng điều trị sát với diễn biến dịch bệnh từng thời điểm; kịp thời đầu tư nguồn lực để củng cố, hoàn thiện hệ thống điều trị.

Công tác tiêm chủng vắc xin sớm được quan tâm, xác định tiêm vắc xin có ý nghĩa quyết định chiến lược phòng, chống dịch từ bị động sang chủ động; tiếp nhận, huy động và sử dụng tối đa mọi nguồn vắc xin, tạo tiền đề quan trọng cho việc thực hiện các biện pháp thích ứng, an toàn, linh hoạt và phục hồi kinh tế trong tình hình mới.

- Cán bộ, chiến sĩ lực lượng vũ trang phối hợp với lực lượng công an, biên phòng luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm, bám trụ cơ sở, chủ động nắm chắc tình hình nhằm bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; góp phần quan trọng cùng với cấp ủy, chính quyền địa phương và các lực lượng chức năng thực hiện tốt nhiệm vụ phòng, chống dịch Covid-19, bảo vệ sức khỏe Nhân dân và phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Tỉnh đã quan tâm bảo đảm an sinh xã hội cho người dân, bên cạnh nguồn ngân sách, tỉnh đã nhận được sự đóng góp vô cùng to lớn từ cộng đồng xã hội, các tổ chức, đoàn thể, doanh nghiệp, tổ chức tôn giáo và sự hỗ trợ của các bộ, ngành Trung ương, các tỉnh, thành phố và phong trào thiện nguyện trong và ngoài nước chăm lo công tác an sinh.

- Trong các đợt giãn cách xã hội nghiêm ngặt, đã cố gắng hết sức bảo đảm thông suốt nguồn cung ứng hàng hóa thiết yếu cho Nhân dân; duy trì các kênh phân phối; chăm lo đời sống tinh thần cho bà con. Tăng cường công tác truyền thông an dân để người dân biết được các chủ trương, biện pháp của tỉnh. Phối hợp tổ chức đón gần 3.000 công dân của tỉnh từ thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh phía Nam về quê an toàn; triển khai ứng dụng công nghệ, thông tin để người dân phòng, chống dịch an toàn và tiếp cận dễ dàng hơn với các hệ thống hệ thống an sinh; thực hiện việc dạy và học, làm việc trực tuyến, được thuận lợi.

- Thực hiện các quy định mới của Trung ương, Chỉ thị Tỉnh ủy, Nghị quyết của HĐND tỉnh về biện pháp thực hiện thích ứng, an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19 trên địa bàn tỉnh, đến nay kinh tế tỉnh từng bước được

phục hồi, mọi hoạt động của người dân được trở lại bình thường... tạo đà cho việc thực hiện các chỉ tiêu kinh tế - xã hội của tỉnh năm 2022.

Với tinh thần đoàn kết, quyết tâm, quyết liệt, bằng nhiều biện pháp, huy động rất nhiều nguồn lực tập trung cho công tác phòng chống dịch, có thể nói tỉnh đã vượt qua các thời điểm khó khăn nhất, thử thách nhất, để sớm đi vào ổn định cuộc sống mới. HĐND tỉnh đánh giá cao những nỗ lực của UBND tỉnh, các sở, ngành, địa phương trong việc chỉ đạo, thực hiện công tác phòng, chống dịch, duy trì sản xuất kinh doanh từng bước phục hồi kinh tế.

2. Một số tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

2.1. Tồn tại, hạn chế

- Trong những ngày đầu thực hiện giãn cách xã hội, công tác chỉ đạo điều hành tại một số địa phương, đơn vị còn lúng túng; số lượng F0 tăng nhanh, công tác điều tra truy vết, xét nghiệm, cách ly, điều trị có thời điểm gặp khó khăn; việc phân tích, trả kết quả xét nghiệm còn chậm. Một số văn bản chỉ đạo, điều hành, hướng dẫn chưa sát thực tiễn, tạo lúng túng khi áp dụng thực hiện; một số quy định tạm thời còn mâu thuẫn, thay đổi nhanh (như quy định về giấy đi đường, lưu thông hàng hóa, hàng hóa thiết yếu,...).

- Công tác tuyên truyền, vận động và công tác kiểm tra, giám sát người dân thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch tại một số xã, thị trấn chưa thực hiện thường xuyên, hiệu quả chưa cao. Việc kiểm soát người dân lao động, học tập đi và về từ vùng có dịch còn khó khăn, bắt cập, một số trường hợp chưa tự giác trong khai báo y tế hoặc khai báo chưa kịp thời tạo thêm khó khăn cho công tác quản lý của cơ quan chức năng. Một số người dân có lúc còn chủ quan, tụ tập đông người, chưa thực hiện nghiêm túc các quy định về phòng dịch.

- Việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác phòng, chống dịch có lúc chưa hiệu quả, các phần mềm tiêm chủng còn nhiều hạn chế. Công tác truyền thông có lúc chưa kịp thời, có thời điểm bị động, lúng túng; việc cung cấp thông tin, định hướng dư luận có lúc còn chậm, nhất là trong thời gian đầu của đợt dịch. Cơ chế cung cấp thông tin có lúc chưa hợp lý, ảnh hưởng nhân thân người nhiễm Covid-19 hoặc người có tiếp xúc gần với ca nhiễm.

- Năng lực ứng phó dịch bệnh của hệ thống y tế trên địa bàn còn hạn chế, nhất là y tế tuyến cơ sở và y tế dự phòng: cơ sở vật chất, nhân lực, phương tiện, trang thiết bị y tế, hạ tầng cơ sở các khu cách ly, thu dung, điều trị còn yếu và thiếu chưa đáp ứng năng lực phòng, chống dịch, đặc biệt là thiếu các chuyên khoa sâu; chưa chuẩn bị sẵn sàng cho tình huống quá tải.

- Việc cung cấp thuốc chữa bệnh có nơi, có lúc còn chậm, chưa đáp ứng được yêu cầu, mục tiêu đặt ra; nhất là trong thời gian dịch bùng phát mạnh làm ảnh hưởng công tác thu dung, điều trị tại các cơ sở khám, chữa bệnh. Khi dịch bùng phát mạnh, hầu hết các đơn vị y tế phải mượn/ứng trước thiết bị, vật tư, sinh phẩm... phục vụ phòng chống dịch từ nhà cung cấp để đáp ứng yêu cầu phòng

chống dịch cấp bách. Đến nay vẫn còn tồn đọng các khoản hàng hóa đã mượn, nợ, ứng trước từ nhà cung cấp chưa thanh toán, hoàn trả.

- Giai đoạn đầu triển khai chiến dịch tiêm vắc xin: công tác rà soát lập danh sách đối tượng tiêm chủng ở hầu hết các địa phương còn chưa chặt chẽ, ở một số nơi còn trùng đối tượng. Công tác tổ chức, chuẩn bị tiêm chủng tại một số điểm trong những ngày đầu của chiến dịch chưa khoa học, chu đáo, thiếu danh sách để đối chiếu, do vậy còn để tình trạng người dân phải chờ đợi, tập trung đông người, ảnh hưởng đến công tác phòng, chống dịch.

- Tỷ lệ tiêm vắc xin mũi nhắc lại lần 1 (mũi 3) và mũi nhắc lại lần 2 (mũi 4) còn thấp, nhất là tỷ lệ tiêm mũi nhắc lại lần 2 (mũi 4) cho các đối tượng đã tiêm 3 mũi vắc xin Verocell quá thấp. Trong lúc đó, số vắc xin tồn kho để tiêm cho nhóm đối tượng này còn khá lớn, tồn đọng 18.600 liều vắc xin đợt 147 đã hết hạn sử dụng gây lãng phí.

- Việc rà soát, bình xét, thống kê, lập danh sách, thẩm định hồ sơ các đối tượng được hưởng theo quy định tại Nghị quyết số 42/NQ-CP, Nghị quyết số 68/NQ-CP của Chính phủ, Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ và Quyết định số 2502/QĐ-UBND của UBND tỉnh ở một số nơi còn lúng túng; đối tượng lao động không có giao kết hợp đồng lao động tại Quyết định số 2502/QĐ-UBND chưa bao phủ hết các đối tượng bị ảnh hưởng do tác động của đại dịch Covid-19.

- Hầu hết các bệnh viện công lập trên địa bàn tỉnh đang thực hiện cơ chế tự chủ tài chính, tự đảm bảo toàn phần hoặc một phần chi thường xuyên nhưng phải giảm các dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh khác để tập trung điều trị bệnh nhân Covid-19 nên nguồn thu không đủ hoạt động.

- Tác động của dịch Covid-19 ảnh hưởng nặng nề đến nhiều ngành, nhiều lĩnh vực, nhất là các ngành du lịch, vận tải, thương mại, giáo dục,... Nhiều cơ sở, đơn vị hoạt động du lịch trên địa bàn phải dừng hoạt động dẫn đến cơ sở vật chất xuống cấp, cung ứng dịch vụ du lịch theo chuỗi bị gián đoạn, đứt gãy; các dịch vụ vận tải hàng hóa, hành khách sụt giảm doanh thu, phương tiện ngừng hoạt động trong thời gian dài dẫn đến nhiều doanh nghiệp vận tải đứng trước nguy cơ giải thể hoặc phá sản. Lực lượng lao động trong các ngành bị thất nghiệp, mất việc làm, mất thu nhập ảnh hưởng đến đời sống người dân và an ninh trật tự xã hội. Các trường mầm non ngoài công lập ngừng hoạt động, khó khăn trong việc cân đối nguồn thu, có nơi phải giải thể, giáo viên, nhân viên thất nghiệp. Công tác dạy và học theo hình thức trực tuyến gặp khó khăn, ảnh hưởng đến chất lượng học tập.

- Tiến độ giải ngân một số Chương trình cho vay hỗ trợ tổ chức, cá nhân khó khăn do dịch còn chậm, tỷ lệ giải ngân thấp⁽¹⁾. Chương trình cho vay vùng đồng

⁽¹⁾ Như: Chương trình Nhà ở xã hội theo Nghị định 100/2015/NĐ-CP đạt 41,7% kế hoạch; cho vay cơ sở giao dục mầm non, tiểu học ngoài công lập đạt 34,67% kế hoạch; Chương trình “Sống và máy tính cho em” để hỗ trợ học sinh học tập trong bối cảnh dịch Covid-19 triển khai chậm, tỷ lệ giải ngân vốn vay thấp, chưa phát huy hiệu quả nguồn vốn vay.

bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030 theo Nghị quyết số 11/NQ-CP chưa giải ngân được.

- Thiếu hướng dẫn việc thu gom, xử lý rác thải y tế trong phòng, chống, điều trị dịch Covid-19 tại hộ gia đình, khu dân cư nên người dân thực hiện chưa đảm bảo.

2.2. Nguyên nhân

a) Nguyên nhân chủ quan

- Nhận thức của đa số người dân về mức độ nguy hiểm của dịch còn mơ hồ, công tác phòng, chống dịch có lúc còn chủ quan, chấp hành các quy định chưa nghiêm; khi chưa có dịch hoặc dịch đã tạm ổn thì mất cảnh giác, ngược lại, khi có dịch lại hoang mang, lo lắng, mất bình tĩnh dẫn đến cực đoan, hành động theo trào lưu gây khó khăn cho cơ quan chức năng.

- Năng lực quản lý, điều hành của một số cán bộ trong tổ chức thực hiện phòng, chống dịch có nơi, có lúc còn hạn chế. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của một số cơ quan, địa phương có lúc còn lúng túng, thiếu quyết liệt trong thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch. Sự phối hợp trong lãnh đạo, chỉ đạo giữa các địa phương với cơ quan chuyên môn có lúc thiếu chặt chẽ, chưa kịp thời, hiệu quả phối hợp chưa cao.

- Nguồn lực đầu tư cơ sở hạ tầng cho tuyến y tế cơ sở hạn chế, phương tiện, thiết bị chưa đáp ứng nhu cầu khám, điều trị; thiếu cơ chế huy động nguồn vốn đầu tư từ ngân sách cấp huyện.

- Tỷ lệ tiêm vắc xin cho một số nhóm đối tượng chưa cao do một số địa phương chưa hiểu rõ nội dung các văn bản hướng dẫn của Bộ Y tế nên triển khai lúng túng; do tâm lý chủ quan khi dịch đã ổn; phân bổ vắc xin muộn đúng vào thời gian học sinh nghỉ hè, một số trẻ từ 5-12 tuổi nhiễm Covid-19 nhưng thời gian khỏi bệnh chưa đủ 3 tháng nên chưa tiêm được.

- Một số chương trình cho vay còn thiếu hướng dẫn nghiệp vụ. Việc triển khai Chương trình “Sóng và máy tính cho em” chậm do cơ sở hạ tầng viễn thông ở một số vùng còn hạn chế, người vay vốn phải trình hóa đơn mua thiết bị để chứng minh mục đích sử dụng vốn vay làm cho chi phí mua máy tăng lên.

b) Nguyên nhân khách quan

- Do đây là một đại dịch mới, biến chứng phức tạp, khó kiểm soát; công tác phòng, chống chưa có tiền lệ, chưa có nhiều kinh nghiệm và các cách ứng xử khác nhau; dịch đã làm cho mọi hoạt động trong xã hội bị đình trệ, kinh tế sa sút, an ninh, trật tự, xã hội bị ảnh hưởng nghiêm trọng... là hậu quả, đồng thời cũng là lý do, nguyên nhân chủ yếu cho những tồn tại, hạn chế, khó khăn trong công tác phòng, chống dịch thời gian qua.

- Có thời điểm một số địa phương phải áp dụng các biện pháp giãn cách xã hội liên tục trong thời gian dài làm ảnh hưởng đến đời sống của người dân, đặc

biệt là những người không có việc làm ổn định, thu nhập thấp; đồng thời, tạo tâm lý mệt mỏi, chủ quan, không thực hiện nghiêm các biện pháp 5K theo hướng dẫn nên đã làm giảm hiệu quả của các biện pháp phòng, chống dịch.

- Là tỉnh nghèo, kinh tế khó khăn nên nguồn lực dành cho công tác phòng, chống dịch còn hạn chế. Chính sách khuyến khích, động viên đội ngũ y tế cơ sở chưa đủ để thu hút nguồn nhân lực có chất lượng; chế độ thù lao cho lực lượng y tế chưa tương xứng với nhiệm vụ đặc thù, nhất là trong thời điểm phòng, chống dịch⁽²⁾. Đa số các trang thiết bị vật tư y tế, thuốc, sinh phẩm, vắc xin... được cấp phát đều phải nhập khẩu, nguồn cung khan hiếm, khó khăn do thiếu hướng dẫn⁽³⁾, trong khi cơ chế, pháp lý về mua sắm, đấu thầu, thẩm định giá hóa chất, sinh phẩm, vật tư y tế trong giai đoạn phòng, chống dịch chưa rõ ràng, quy định chất lượng thuốc quá khắt khe.

IV. BÀI HỌC KINH NGHIỆM, GIẢI PHÁP CHÍNH TRONG CÔNG TÁC PHÒNG CHỐNG DỊCH

Quá trình giám sát thực tế công tác phòng, chống dịch trong thời gian qua đã cho thấy các kết quả đạt được và một số tồn tại hạn chế trong quá trình thực hiện, từ thực tiễn nêu trên, Đoàn giám sát đúc kết một số kinh nghiệm như sau:

Thứ nhất, có sự lãnh đạo, chỉ đạo tập trung, quyết liệt, đồng bộ, thống nhất, xuyên suốt và nhất quán của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND, UBMTTQVN tỉnh, huy động cả hệ thống chính trị và sự phối hợp chặt chẽ, hiệu quả giữa các sở, ban, ngành và các huyện, thị xã, thành phố. Thống nhất quan điểm xuyên suốt luôn đi trước một bước để chủ động triển khai quyết liệt, đồng bộ các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19. Thực hiện hiệu quả chiến lược “mỗi phường, xã, thị trấn là một pháo đài; mỗi người dân là một chiến sĩ”.

Thứ hai, áp dụng linh hoạt các giải pháp trong truy vết, xét nghiệm, cách ly, điều trị phù hợp tình hình thực tiễn; nhất là chiến lược về xét nghiệm để phát hiện nhanh chóng, sớm thực hiện cách ly y tế các trường hợp bị nhiễm Covid-19. Phát huy chiến lược điều trị theo 2 trụ cột: Chăm sóc F0 dựa vào cộng đồng và điều trị tại bệnh viện. Tiếp tục triển khai chiến dịch tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 để tạo miễn dịch cộng đồng, chủ động phòng Covid-19 hiệu quả.

Thứ ba, huy động và phối hợp chặt chẽ các nguồn lực trong, ngoài nước, nguồn lực của Nhân dân và xã hội tham gia công tác phòng, chống dịch; phát huy sự phối hợp hiệu quả của lực lượng quân đội, công an và ngành y tế (đông y, tây y, y tế công lập, y tế tư nhân) trong việc hỗ trợ cho các địa phương ngay từ đầu về

⁽²⁾ Hiện đang áp dụng theo Quyết định số 73/2011/QĐ/TTg ngày 28/12/2011 của Thủ tướng Chính phủ về quy định một số chế độ phụ cấp đặc thù đối với công chức, viên chức, người lao động trong các cơ sở y tế công lập và chế độ phụ cấp chống dịch (ban hành cách đây đã gần 11 năm) đến nay không còn phù hợp với giá cả thị trường nên chưa tương xứng với công lao của lực lượng y tế.

⁽³⁾ Nghị định 98/2021/NĐ-CP ngày 08/11/2021 của Chính phủ về quản lý trang thiết bị y tế có hiệu lực thi hành từ 01/01/2022 nhưng đến nay chưa có Thông tư hướng dẫn cụ thể và chưa có Thông tư thay thế Thông tư 14/2020/TT-BYT ngày 10/7/2020.

bảo đảm an sinh xã hội, an ninh, an toàn trật tự xã hội, tổ chức cách ly, chăm sóc và điều trị tại nhà, tại các bệnh viện.

Thứ tư, củng cố, kiện toàn và nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của hệ thống y tế cơ sở, y tế dự phòng từ tỉnh đến xã, phường, thị trấn. Điều chỉnh, bổ sung các cơ chế chính sách phù hợp nhằm thu hút và đảm bảo nguồn nhân lực cho y tế cơ sở, nhất là trạm y tế xã, phường, thị trấn. Thường xuyên nâng cao năng lực cho cán bộ y tế trong xét nghiệm, điều trị.

Thứ năm, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, bảo đảm công tác thu thập, tổng hợp và phân tích dữ liệu chính xác, kịp thời để tiến hành đánh giá cấp độ dịch thường xuyên ở từng địa bàn xã, phường, thị trấn. Triển khai các ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác phòng chống dịch. Minh bạch, chủ động trong cung cấp thông tin, truyền thông sâu rộng, tạo sự tham gia, hưởng ứng tích cực, đồng thuận của người dân.

Thứ sáu, thực hiện đảm bảo các giải pháp UBND tỉnh đã đề ra trong Báo cáo Đoàn giám sát để kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19; đảm bảo an sinh xã hội; công tác điều hành ngân sách, tiết kiệm chi để tập trung cho công tác phòng, chống dịch; thực hiện thích ứng, an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19 trong sản xuất, kinh doanh nhằm thúc đẩy thực hiện đạt hoặc vượt mức các chỉ tiêu, mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội trong thời gian tới.

V. CÁC KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Với Chính phủ và các bộ, ngành liên quan

- Sớm bổ sung quy định chế độ cho lực lượng y tế đề động viên, khuyến khích thực hiện nhiệm vụ; ban hành văn bản thay thế Quyết định số 73/2011/QĐ/TTg ngày 28/12/2011 của Thủ tướng Chính phủ với mức chế độ trực, chế độ phụ cấp chống dịch theo mức thù lao tương ứng với nhiệm vụ, năng lực của đội ngũ cán bộ y tế trong các cơ sở y tế công lập; điều chỉnh Nghị định số 56/2011/NĐ-CP ngày 04/7/2011 của Chính phủ quy định chế độ phụ cấp ưu đãi theo nghề đối với công chức, viên chức công tác tại các cơ sở công lập đề động viên, khích lệ và giữ chân cán bộ, công chức, viên chức ngành y tế.

- Đề nghị Chính phủ chỉ đạo triển khai chính sách hỗ trợ doanh nghiệp hợp tác xã, hộ kinh doanh tiếp cận các nguồn vốn vay với lãi suất ưu đãi nhằm khắc phục khó khăn, đẩy mạnh phát triển sản xuất, kinh doanh theo Thông tư 03/2022/TT-NHNN ngày 20/5/2022 của Ngân hàng Nhà nước hướng dẫn thực hiện Nghị định 31/2022/NĐ-CP ngày 20/5/2022 của Chính phủ về hỗ trợ lãi suất với khoản vay của doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh. Ban hành thêm các chính sách về an sinh xã hội, lao động, việc làm để phục hồi kinh tế sau dịch. Bổ sung nguồn vốn vay giải quyết việc làm, bổ sung đối tượng lao động có thu nhập thấp được vay vốn đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

- Đề nghị Ngân hàng Nhà nước cùng với Quỹ hỗ trợ phát triển doanh nghiệp

tạo điều kiện, hỗ trợ cho các doanh nghiệp thuộc các lĩnh vực bị ảnh hưởng nặng nề do dịch Covid-19 (vận tải, du lịch,...) vay vốn lãi suất ưu đãi, vay dài hạn theo các hình thức thế chấp, tín chấp để tạo nguồn vốn cho các doanh nghiệp đầu tư đổi mới, nâng cấp phương tiện, trang thiết bị, mở rộng sản xuất, kinh doanh đáp ứng yêu cầu phát triển của nền kinh tế và duy trì hoạt động trong điều kiện dịch Covid-19.

- Đề nghị Bộ Y tế ban hành thông tư hướng dẫn Nghị định 98/2021/NĐ-CP ngày 08/11/2021 của Chính phủ về quản lý trang thiết bị y tế để các đơn vị có cơ sở triển khai thực hiện mua sắm, cung cấp dịch vụ trang thiết bị y tế,...; đồng thời, xem xét lại việc kê khai trang thiết bị, trong đó đề nghị thành lập cơ quan thực hiện việc giám sát (như kê khai thuốc); hoặc việc kê khai (thông tin từ web <https://kekhaigiattbyt.moh>) phải thể hiện chi phí sản xuất hoặc giá nhập khẩu⁽⁴⁾.

2. Với UBND tỉnh

- Tiếp tục rà soát các nghị quyết HĐND tỉnh đã ban hành, các công văn cho ý kiến của Thường trực HĐND tỉnh trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ phòng, chống dịch Covid-19 thời gian qua, để có các kiến nghị, đề xuất HĐND tỉnh, Thường trực HĐND tỉnh tiếp tục áp dụng hay dừng lại để thực hiện các quy định mới trong điều kiện dịch Covid -19 đã được kiểm soát.

- Sớm hoàn thành phê duyệt Đề án sắp xếp các Trung tâm y tế cấp huyện theo Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập; ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ của các Trung tâm này đảm bảo theo quy định tại Thông tư số 07/2021/TT-BYT ngày 27/5/2021 của Bộ Y tế về hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Y tế huyện, quận, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của hệ thống y tế cơ sở, y tế dự phòng từ tỉnh đến xã, phường, thị trấn

- Có văn bản xin ý kiến chỉ đạo của các bộ, ngành liên quan xem xét, hướng dẫn, tháo gỡ khó khăn vướng mắc cho các đơn vị để thanh toán các khoản hàng hóa đã mượn, nợ, ứng trước từ nhà cung cấp trong thời gian khẩn cấp phục vụ công tác phòng chống dịch Covid-19 tại địa phương⁽⁵⁾.

- Chỉ đạo cơ quan chuyên môn tiến hành các thủ tục trình Chính phủ cho phép triển khai thí điểm việc cấp thị thực điện tử (e-visa) tại cảng hàng không

⁽⁴⁾ Theo quy định tại Nghị định 98/2021/NĐ-CP, kể từ ngày 1/4/2022, không được mua bán trang thiết bị y tế khi chưa có giá kê khai và không được mua bán cao hơn giá kê khai trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Y tế tại thời điểm mua bán. Hiện nay, các nhà thầu đã bắt đầu kê khai giá trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Y tế. Tuy nhiên, giá kê khai do đơn vị sở hữu số đăng ký/giấy phép lưu hành tự thực hiện, chưa có cơ quan thực hiện việc giám sát (như kê khai thuốc). Bên cạnh đó, thông tin từ web <https://kekhaigiattbyt.moh> không thể hiện chi phí sản xuất hoặc giá nhập khẩu, do vậy chủ đầu tư rất khó trong quá trình thương thảo, quyết định giá đấu thầu. Nếu doanh nghiệp có ý làm sai thì chủ đầu tư cũng khó để xác định.

⁽⁵⁾ Trong thời gian dịch bệnh bùng phát, các đơn vị phải mượn, nợ hoặc ứng trước phương tiện, vật tư để đảm bảo công tác chống dịch trong tình thế cấp bách. Tuy nhiên, sau khi dịch đã ổn định, việc thanh quyết toán cho nhà cung cấp gặp vướng mắc về thủ tục, giá áp dụng tại các thời điểm khác nhau.

Đồng Hới giai đoạn 2022 - 2025 để tạo điều kiện xúc tiến, mở các đường bay quốc tế, thu hút khách du lịch quốc tế đến Quảng Bình sau dịch; qua đó, tạo động lực để thu hút các nhà đầu tư triển khai các dự án giải trí, nghỉ dưỡng có quy mô, các dự án công nghiệp công nghệ cao của các tập đoàn toàn cầu tại Quảng Bình.

- Chỉ đạo các sở, ngành liên quan triển khai các chính sách hỗ trợ, hướng dẫn doanh nghiệp xây dựng phương án tái sản xuất kinh doanh trong tình hình dịch bệnh và sau khi dịch bệnh được kiểm soát; hỗ trợ doanh nghiệp tìm kiếm thị trường tiêu thụ sản phẩm, đặc biệt là các ngành hàng xuất khẩu; cần có quy định và hướng dẫn cụ thể về lộ trình dự kiến phục hồi sản xuất để các doanh nghiệp có kế hoạch về nhân sự, lao động và tài chính để hoạt động trở lại sau dịch.

3. Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo

- Sở Y tế khẩn trương, quyết liệt hơn nữa việc đôn đốc, hỗ trợ địa phương đẩy mạnh tiêm vắc xin phòng Covid-19 mũi 3, mũi 4 cho người từ 12 tuổi trở lên, tiêm đủ 2 mũi cho trẻ em từ 5 tuổi đến dưới 12 tuổi theo hướng dẫn của Bộ Y tế bảo đảm an toàn, khoa học, hiệu quả. Phát huy tính chủ động, gương mẫu của các lực lượng cán bộ, chiến sỹ, quân nhân, công nhân viên chức, người lao động trong việc tiêm vắc xin, không để tình trạng vắc xin không được sử dụng kịp thời, gây lãng phí. Phối hợp với Sở Tài chính và đơn vị liên quan bảo đảm đầy đủ, kịp thời thuốc chữa bệnh, sinh phẩm, vật tư, trang thiết bị cho công tác phòng, chống dịch và khám, chữa bệnh cho Nhân dân trên địa bàn tỉnh.

- Sở Tài chính nghiên cứu, xem xét tháo gỡ khó khăn vướng mắc về thẩm định giá để tạo thuận lợi cho việc mua sắm, đấu thầu trang thiết bị, hóa chất, thuốc, vật tư y tế phục vụ khám, chữa bệnh; triển khai các giải pháp, hoạt động hỗ trợ kinh phí phòng, chống dịch kịp thời, hiệu quả.

- Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Sở Y tế chỉ đạo các cơ quan truyền thông làm tốt công tác truyền thông để người dân hiểu về diễn biến phức tạp khó lường của dịch bệnh, về các biến chứng của Covid-19 có thể làm dịch bùng phát trở lại để người dân ủng hộ, tích cực tham gia tiêm phòng vắc xin và tiếp tục thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch.

- Chi nhánh Ngân hàng Nhà nước tỉnh tạo điều kiện để doanh nghiệp dễ dàng tiếp cận được vay vốn ưu đãi để duy trì, củng cố hoạt động trong tình hình dịch bệnh; hỗ trợ các doanh nghiệp có nhu cầu tái sản xuất kinh doanh sau dịch, ưu tiên những doanh nghiệp sử dụng số lượng lao động lớn.

- Sở Lao động, Thương binh và Xã hội tích cực phối hợp với các sở, ngành, địa phương hỗ trợ công tác đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, giải quyết việc làm cho người lao động sau thời gian bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19.

- Sở Y tế phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn việc xử lý rác thải y tế, tăng cường công tác đảm bảo môi trường, vệ sinh an toàn thực phẩm tại các cơ sở y tế, khu dân cư, cơ sở hoạt động du lịch trong giai đoạn phục hồi và phát triển du lịch.

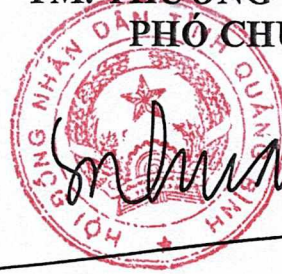
- Sở Nội vụ phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo khẩn trương tham mưu triển khai việc bổ sung hợp đồng nhân viên y tế tại các cơ sở giáo dục công lập chưa có nhân viên y tế trường học, theo chỉ đạo của Bộ Nội vụ tại Công văn số 2564/BNV-CCVC ngày 16/6/2022 về việc hợp đồng để thực hiện nhiệm vụ của nhân viên y tế trường học, kịp thời phục vụ năm học 2022 - 2023.

Trên đây là báo cáo kết quả giám sát chuyên đề của HĐND tỉnh về tình hình triển khai và kết quả phòng, chống dịch Covid-19 thời gian qua trên địa bàn tỉnh, Thường trực HĐND tỉnh báo cáo HĐND tỉnh./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- TT Tỉnh ủy, HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- VP: Tỉnh ủy, HĐND và Đoàn ĐBQH, UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- TT HĐND, UBND cấp huyện;
- Lưu VT, CTHĐND.

**TM. THƯỜNG TRỰC HĐND
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Công Huân